

PHỤ LỤC SỐ 10
APPENDIX 10

**THÔNG BÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ
LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

**NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES/ FUND CERTIFICATES OF INTERNAL PERSON AND
RELATED PERSONS OF INTERNAL PERSON**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng
dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

*(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance
guiding the Information disclosure on securities markets)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Bình Dương, ngày 31. tháng 8. năm 2020

Binh Duong, day month year 2020

**THÔNG BÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG, NGƯỜI NỘI BỘ CỦA QUỸ ĐẠI CHỨNG VÀ
NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

**NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES/ FUND CERTIFICATES OF INTERNAL PERSON OF
PUBLIC COMPANY, INTERNAL PERSON OF PUBLIC FUND AND RELATED PERSONS OF
INTERNAL PERSON.**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Công ty cổ phần Gỗ An Cường

To: - The State Securities Commission
- An Cuong Wood-Working Joint Stock Company

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/ *Information on individual/ organization that
conducts the transfer:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/ *Name of individual/organization:* **TRẦN THỊ NGỌC TUỆ**

- Quốc tịch/ *Nationality:* Việt Nam/ Vietnamese

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp,
Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ *ID card/Passport No. (in case
of individual) or Certificate of business registration No. (in case of organization)* : 051176000364, ngày
cấp/ *date of issue:* 28/02/2017, nơi cấp/ *place of issue:* Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ *Address:* 1146/39/60 (số cũ 49/7X) Quang Trung, Phường 8, Quận
Gò Vấp, TP.HCM

- Điện thoại/ *Telephone*Fax: Email: Website:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company*: Trưởng Ban kiểm soát

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng): *Information about internal person of the public company/public fund is related person of trading individual/organization (in case trader is related person of internal person of the public company/public fund)*:

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person*:

- Quốc tịch/ *Nationality*:

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ *ID card/Passport No.*:

- Địa chỉ thường trú/ *Permanent address*:

- Điện thoại liên hệ/ *Address*:

Fax:

Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /*Currently position in the public company, the fund management company*:

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organization executing transaction with internal person*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ *Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any)*:

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code*: không có

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3/ *Trading account number with shares/fund certificates mentioned above:.....* tại công ty chứng khoán/ *In securities company:*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before transaction*: 108.675 cổ phiếu (0,12%)

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đăng ký bán/ *Number of shares/fund certificates registered to sale*: 19.600 cổ phiếu

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates expected to hold after the transaction*: 89.075 cổ phiếu (0,10%)

8. Mục đích thực hiện giao dịch/ *Purposes of transaction*: nhu cầu tài chính cá nhân

9. Phương thức giao dịch/ *Mode of transaction*: thỏa thuận

10. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/ *Transaction period*: từ ngày/ *from* ... 05 / 9 / ... 2020 ...
đến ngày / *to* ... 05 / 10 / ... 2020 ...

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
NAME OF REPORTING ORGANIZATION/INDIVIDUAL/PERSONS
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - in case of organization)


TRẦN THỊ NGỌC TUỆ